

**THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 14CD (Áp dụng từ ngày 07/9/2015)**

| LỚP  |         | 14 CD-TP1                                                                              |               |
|------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| THỨ  | TIẾT LT | CVHT : Thầy Lâm Thanh Hùng                                                             |               |
| HAI  | 1       | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                   | Cô Hồng Thu   |
|      | 2       | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                   | Phòng C3.2-03 |
|      | 3       | Anh văn chuyên ngành                                                                   | Cô Bảo Trân   |
|      | 4       | Anh văn chuyên ngành                                                                   | Phòng C3.2-03 |
|      | 5       |                                                                                        |               |
|      | 6       |                                                                                        |               |
| BA   | 1       | Lập trình quản lý                                                                      | Cô Thủy       |
|      | 2       | Lập trình quản lý                                                                      | Phòng máy 7   |
|      | 3       | Lập trình quản lý                                                                      |               |
|      | 4       | Lập trình quản lý                                                                      |               |
|      | 5       | Lập trình quản lý                                                                      |               |
|      | 6       |                                                                                        |               |
| TU   | 1       | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         | Thầy Văn Danh |
|      | 2       | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         | Phòng C3.2-01 |
|      | 3       | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         |               |
|      | 4       |                                                                                        |               |
|      | 5       |                                                                                        |               |
|      | 6       |                                                                                        |               |
| NĂM  | 1       |                                                                                        |               |
|      | 2       | Lập trình hướng đối tượng                                                              | Cô Ngọc Quyên |
|      | 3       | Lập trình hướng đối tượng                                                              | Phòng máy 8   |
|      | 4       | Lập trình hướng đối tượng                                                              |               |
|      | 5       | Lập trình hướng đối tượng                                                              |               |
|      | 6       |                                                                                        |               |
| SÁU  | 1       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       | Cô Vân Giang  |
|      | 2       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       | Phòng máy 4   |
|      | 3       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |               |
|      | 4       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |               |
|      | 5       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |               |
|      | 6       |                                                                                        |               |
| BẢY  |         | NGHỈ                                                                                   |               |
| CVHT |         | Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp $\geq 1$ lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết |               |

\* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2015

K. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

*Dinh Văn Dê*  
Dinh Văn Dê

**THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 14CĐ (Áp dụng từ ngày 07/9/2015)**

| LỚP         |                                                                                        | 14 CĐ-TP2                                                                               |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| THỨ         | TIẾT LT                                                                                | CVHT : Thầy Trần Việt Khánh                                                             |
| <b>HAI</b>  | 1                                                                                      | <p><b>Cô Hồng Thu</b><br/>Phòng C3.2-04</p> <p><b>Cô Bảo Trân</b><br/>Phòng C3.2-04</p> |
|             | 2                                                                                      |                                                                                         |
|             | 3                                                                                      |                                                                                         |
|             | 4                                                                                      |                                                                                         |
|             | 5                                                                                      |                                                                                         |
|             | 6                                                                                      |                                                                                         |
| <b>BA</b>   | 1                                                                                      | <p><b>Cô Vân Giang</b><br/>Phòng máy 4</p>                                              |
|             | 2                                                                                      |                                                                                         |
|             | 3                                                                                      |                                                                                         |
|             | 4                                                                                      |                                                                                         |
|             | 5                                                                                      |                                                                                         |
|             | 6                                                                                      |                                                                                         |
| <b>TU</b>   | 1                                                                                      | <p><b>Thầy Văn Danh</b><br/>Phòng C3.2-01</p>                                           |
|             | 2                                                                                      |                                                                                         |
|             | 3                                                                                      |                                                                                         |
|             | 4                                                                                      |                                                                                         |
|             | 5                                                                                      |                                                                                         |
|             | 6                                                                                      |                                                                                         |
| <b>NĂM</b>  | 7                                                                                      | <p><b>Cô Ngọc Quyên</b><br/>Phòng máy 8</p>                                             |
|             | 8                                                                                      |                                                                                         |
|             | 9                                                                                      |                                                                                         |
|             | 10                                                                                     |                                                                                         |
|             | 11                                                                                     |                                                                                         |
|             | 12                                                                                     |                                                                                         |
| <b>SÁU</b>  | 1                                                                                      | <p><b>Cô Thủy</b><br/>Phòng máy 2</p>                                                   |
|             | 2                                                                                      |                                                                                         |
|             | 3                                                                                      |                                                                                         |
|             | 4                                                                                      |                                                                                         |
|             | 5                                                                                      |                                                                                         |
|             | 6                                                                                      |                                                                                         |
| <b>BẢY</b>  |                                                                                        | <b>NGHỈ</b>                                                                             |
| <b>CVHT</b> | Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp $\geq 1$ lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết |                                                                                         |

\* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2015

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Dinh Văn Dê*  
**Dinh Văn Dê**

**THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 14CD (Áp dụng từ ngày 07/9/2015)**

| LỚP  |         | 14 CD-TM1                                                                              |                       |
|------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| THỨ  | TIẾT LT | CVHT : Thầy Bùi Văn Dũng                                                               |                       |
| HAI  | 7       | Anh văn chuyên ngành                                                                   | <b>Cô Bảo Trân</b>    |
|      | 8       | Anh văn chuyên ngành                                                                   | <i>Phòng C3.2-03</i>  |
|      | 9       | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         | <b>Cô Hồng Thái</b>   |
|      | 10      | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         | <i>Phòng C3.2-03</i>  |
|      | 11      | Phân tích và thiết kế hệ thống                                                         |                       |
|      | 12      |                                                                                        |                       |
| BA   | 1       | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                   | <b>Cô Hồng Thu</b>    |
|      | 2       | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                   | <i>Phòng C3.2-01</i>  |
|      | 3       | Mạng máy tính và quản trị mạng                                                         | <b>Thầy Ngọc Đoàn</b> |
|      | 4       | Mạng máy tính và quản trị mạng                                                         | <i>Phòng máy 2</i>    |
|      | 5       | Mạng máy tính và quản trị mạng                                                         |                       |
|      | 6       | Mạng máy tính và quản trị mạng                                                         |                       |
| TU   | 7       | Lập trình quản lý                                                                      | <b>Thầy Khoa</b>      |
|      | 8       | Lập trình quản lý                                                                      | <i>Phòng máy 2</i>    |
|      | 9       | Lập trình quản lý                                                                      |                       |
|      | 10      | Lập trình quản lý                                                                      |                       |
|      | 11      | Lập trình quản lý                                                                      |                       |
|      | 12      |                                                                                        |                       |
| NĂM  | 1       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       | <b>Cô Vân Giang</b>   |
|      | 2       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       | <i>Phòng máy 4</i>    |
|      | 3       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |                       |
|      | 4       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |                       |
|      | 5       | Cấu trúc dữ liệu                                                                       |                       |
|      | 6       |                                                                                        |                       |
| SÁU  |         | NGHỈ                                                                                   |                       |
| BẢY  |         | NGHỈ                                                                                   |                       |
| CVHT |         | Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp $\geq 1$ lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết |                       |

\* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2015

**K. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Bùi Văn Dũng*  
**Bùi Văn Dũng**